

TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUAN HỆ GIỮA KINH TẾ VÀ GIÁO DỤC

ĐÀM QUỐC HIỆP*

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá rất cao tính cách mạng cũng như giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin. Một trong những giá trị quan trọng của chủ nghĩa Mác – Lênin, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ, là học thuyết ấy cung cấp phương pháp biện chứng duy vật giúp chúng ta trong việc nhìn nhận, phân tích và giải quyết đúng đắn các vấn đề đặt ra. Chính vì biết tiếp thu cái giá trị cốt lõi đó và vận dụng một cách sáng tạo mà Hồ Chí Minh đã nhận thức và giải quyết thành công hàng loạt vấn đề cơ bản, quan trọng của cách mạng Việt Nam, từ xây dựng Đảng đến đấu tranh giành chính quyền, lập nên một nước Việt Nam mới; từ phát triển kinh tế, ổn định chính trị đến nâng cao đời sống văn hóa - xã hội. Ngay cả khi đất nước đứng trước những khó khăn, thử thách lớn, thậm chí khi vận nước trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, Người vẫn bình tĩnh và sáng suốt tìm ra biện pháp, cách thức giải quyết vấn đề một cách hiệu quả và phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể.

Một trong những vấn đề lớn của chúng ta sau khi giành được chính quyền, đặc biệt là từ khi miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là việc giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế và giáo dục. Đây thực sự là một nhiệm vụ không đơn giản; bởi lẽ, di sản mà chế độ phong kiến nửa thuộc địa sau khi bị đập tan để lại cho chúng ta là một nền kinh tế vô cùng nghèo nàn và lạc hậu, một nền giáo dục nô dịch trong cái xã hội mà “nhà tù nhiều hơn trường học” khiến hơn 90% dân số mù chữ. Song, công cuộc “kháng chiến, kiến quốc” và sau này là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa đòi hỏi chúng ta không những phải nhanh chóng phát triển kinh tế, mà còn phải đồng thời đẩy mạnh công tác giáo dục, nâng cao dân trí.

Với tài năng xuất chúng của mình, Hồ Chí Minh đã giải quyết thành công mối quan hệ giữa kinh tế và giáo dục, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đồng thời từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, kinh tế và giáo dục là hai mặt rất quan trọng và giữa chúng có mối quan hệ hữu cơ và tác động qua lại lẫn nhau; rằng, việc giải quyết nhiệm vụ phát triển kinh tế và phát triển giáo dục nếu được đặt trong một kế hoạch thống nhất, có sự “đồng tâm, hiệp lực khắc phục khó khăn” thì “kinh tế cũng thành công, giáo dục cũng thành công”. “Giáo dục phải cung cấp cán bộ cho kinh tế. Kinh tế tiến bộ thì giáo dục mới tiến bộ được. Nếu kinh tế không phát triển thì giáo dục cũng không phát triển được. Giáo dục không phát triển thì không đủ cán bộ giúp cho kinh tế phát triển. Hai việc đó liên quan mật thiết với nhau”¹. Luận điểm quan trọng đó của Người thể hiện hai vấn đề cơ bản: *Một là*, kinh tế đóng vai trò *quyết định* đối với giáo dục; *hai là*, giáo dục có *tác động* mạnh mẽ trở lại đối với kinh tế.

1. Vai trò quyết định của kinh tế đối với giáo dục

Theo quan điểm duy vật lịch sử, kinh tế là yếu tố nền tảng, quyết định sự tồn tại, phát triển của xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra mối quan hệ mật thiết giữa đời sống vật chất và tinh thần, giữa kinh tế và văn hóa. Khi khẳng định muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa, Người giải thích rõ lý do vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế là bởi, tục ngữ ta có câu “Có thực mới vực được đạo”; do đó, kinh tế phải đi trước. Cần lưu ý rằng, khái niệm văn hóa mà Chủ tịch

* ThS. Học viện quản lý Giáo dục

Hồ Chí Minh nói đến ở đây là theo nghĩa rộng, trong đó bao hàm cả giáo dục.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh rằng, nước có độc lập, tự do mà dân vẫn chết đói, chết rét thì độc lập, tự do cũng chẳng có ý nghĩa gì và nhân dân chỉ hiểu rõ giá trị của độc lập, tự do khi họ được *ăn no, mặc ấm...* Do vậy, để đáp ứng được những nhu cầu sống cơ bản nhất của con người và trên cơ sở đó, tạo nên sự ổn định, phát triển của xã hội, trước hết, cần phải có một nền kinh tế phát triển. Nhận thức rõ vai trò quyết định của kinh tế đối với sự phát triển và tiến bộ xã hội, trong đó có giáo dục, ngay sau khi hòa bình được lập lại ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến nhiệm vụ khôi phục và phát triển sản xuất, từng bước tiến tới xây dựng nền kinh tế vững mạnh; coi phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng quan hệ sản xuất mới và cơ chế quản lý kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng và Nhà nước.

Để xây dựng và phát triển nền kinh tế của đất nước, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần phải cải tạo quan hệ sản xuất, xây dựng chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, phát triển lực lượng sản xuất, tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nhằm thiết lập cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện cho việc không ngừng nâng cao năng suất lao động... Người viết: “Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc (...). Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xóa bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột áp bức. Muốn thế chúng ta phải dần dần tập thể hóa nông nghiệp, chúng ta phải tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư nhân, đối với thủ công nghiệp”². Có thể nói, phát triển một nền kinh tế vững mạnh tạo cơ sở để cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; đồng thời, tạo đà cho những bước phát triển tiếp theo

của đất nước là một trong những tư tưởng bao trùm và quan trọng nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội.

Vai trò quyết định của kinh tế đối với giáo dục thể hiện ở chỗ:

Thứ nhất, kinh tế là *tiền đề, điều kiện vật chất* – nền tảng để duy trì sự tồn tại và phát triển của mọi lĩnh vực khác trong đời sống xã hội, trong đó có giáo dục. Kinh tế chính là cái giá đỡ vật chất cho sự phát triển giáo dục. Bởi lẽ, kinh tế phát triển mới tạo ra nguồn tích lũy để đầu tư phát triển giáo dục một cách toàn diện. Bản thân giáo dục tự nó không trực tiếp sản xuất ra sản phẩm vật chất cho xã hội. Nó hoạt động chủ yếu dựa vào quỹ tiêu dùng trong tổng sản phẩm quốc gia. Nói cách khác, quy mô phát triển của giáo dục phụ thuộc trước hết vào tiềm lực của nền kinh tế. Có thể nói, mọi yếu tố liên quan đến giáo dục, từ đào tạo và trả lương cho đội ngũ cán bộ giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật (trường lớp, trang bị các thiết bị hiện đại, phương tiện, xây dựng phòng thí nghiệm...) cho hệ thống giáo dục các cấp từ mầm non tới đại học, đến việc xây dựng nội dung chương trình giáo dục, phương pháp giáo dục, đưa học sinh đi đào tạo ở nước ngoài... đều cần đến nguồn kinh phí rất lớn. Nguồn ngân sách đầu tư cho giáo dục (thông thường tăng lên hàng năm do quy mô phát triển giáo dục) được trích ra từ tổng sản phẩm quốc dân. Nếu nền kinh tế kém phát triển, năng suất thấp và không có tích lũy thì không thể thúc đẩy nền giáo dục cũng như các lĩnh vực khác phát triển.

Kinh tế quyết định sự phát triển của giáo dục. Chính vì thế, mặc dù nước ta còn nghèo, nên phải thực hành tiết kiệm, song Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là tiết kiệm. Việc đáng tiêu mà không tiêu là bủn xỉn, chứ không phải là tiết kiệm. Tiết kiệm phải kiên quyết không

xa xỉ”³. Đối với yêu cầu xây dựng và phát triển nền giáo dục của nước Việt Nam mới, Người chỉ rõ: “Không nên bùn xỉn về các khoản chi tiêu trong việc huấn luyện”⁴.

Chính vì nhận thức sâu sắc vai trò đặc biệt quan trọng và mang tính quyết định của kinh tế đối với giáo dục, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng và Nhà nước phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển, đòi hỏi mọi ngành, mọi cấp và toàn dân phải hết sức quan tâm giúp đỡ ngành giáo dục, nhất là về các điều kiện vật chất, kỹ thuật.

Thứ hai, sự phát triển kinh tế là động lực thúc đẩy giáo dục phát triển. Thực vậy, tính quyết định của kinh tế đối với giáo dục còn biểu hiện rõ nét ở một khía cạnh khác, đó là kinh tế và sự phát triển của nó đặt ra những nhu cầu ngày càng cao đối với giáo dục và do vậy, trở thành động lực thúc đẩy giáo dục phát triển. Một nền kinh tế tự cung tự cấp, kém phát triển không có những đòi hỏi cao về con người với tư cách lực lượng sản xuất, cụ thể là không có những nhu cầu về tri thức khoa học, về năng lực sáng tạo; do đó, nó cũng kìm hãm sự phát triển của giáo dục. Trái lại, một nền kinh tế ngày càng phát triển sẽ liên tục đặt ra những đòi hỏi ngày càng cao, thậm chí ngày càng khắt khe hơn về chất lượng nguồn nhân lực, về khoa học, kỹ thuật và công nghệ.

Khi cho rằng chúng ta cần phải dựa vào khoa học để tăng năng suất lao động, để cải thiện không ngừng đời sống nhân dân và bảo đảm cho sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội..., Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn thấy vai trò của khoa học - kỹ thuật với tính cách là một *nguồn lực* quan trọng của sự phát triển xã hội. Song, khoa học - kỹ thuật không phải ngẫu nhiên mà có, nó chỉ có thể là sản phẩm của cả một quá trình sáng tạo của con người; trong đó, bước đầu tiên chính là giáo dục. Vì thế, Người rất quan tâm đến công tác giáo dục nói chung và giáo dục tri thức khoa học nói riêng cho nhân dân; coi việc bồi dưỡng tri thức khoa học, kỹ thuật - *xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn xây dựng kinh tế*, phát triển sản xuất của đất nước -

là một nội dung cơ bản của giáo dục thuộc mọi cấp học. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “*Đại học* thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. *Trung học* thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. *Tiểu học* thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công”⁵. Theo đó, có thể khẳng định rằng, trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực tiễn, đặc biệt là thực tiễn sản xuất quy định khuynh hướng phát triển của giáo dục, hay nói cách khác, giáo dục phát triển căn cứ vào nhu cầu của sự phát triển của xã hội, trước hết là nhu cầu sản xuất, phát triển kinh tế.

Tính đúng đắn trong tư tưởng Hồ Chí Minh coi kinh tế quyết định giáo dục còn được thực tiễn những thập niên cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI kiểm chứng và xác thực. Thực vậy, cùng với xu thế chung của thế giới, hiện nay nước ta cũng đang hướng đến phát triển kinh tế tri thức, điều này càng đòi hỏi phải nâng cao yếu tố trí tuệ, chất xám trong nguồn lực con người. Những luận giải đó cho thấy rằng, kinh tế không chỉ quyết định giáo dục, mà còn thúc đẩy nền giáo dục phát triển một cách tương ứng.

Đó chính là ý nghĩa vừa trực tiếp, vừa sâu xa từ luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, rằng, *kinh tế tiến bộ thì giáo dục mới tiến bộ được, nếu kinh tế không phát triển thì giáo dục cũng không phát triển được*.

2. Sự tác động tích cực và quan trọng của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế

Khi nói đến ý nghĩa vô cùng quan trọng của sự nghiệp giáo dục - “sự nghiệp trồng người”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra một luận điểm nổi tiếng: Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Đánh giá vai trò tích cực của giáo dục với sự

phát triển kinh tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế”⁶. Có thể khẳng định rằng, gắn giáo dục với phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của nhân dân là một nguyên tắc bất di bất dịch trong tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngay trong Di chúc, Người cũng căn dặn chúng ta rằng, cần sửa đổi giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, phù hợp với hoàn cảnh kinh tế của đất nước.

Thực tế cho thấy, để phát triển sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế không thể không cần đến một loạt các nguồn lực, điều kiện cần thiết, như con người, tư liệu sản xuất và khoa học kỹ thuật, vốn... Xét đến cùng, các nguồn lực như vốn, khoa học kỹ thuật, công cụ lao động, điều kiện tự nhiên... chỉ phát huy tác dụng thông qua yếu tố con người. Yếu tố con người ở đây vừa thể hiện với tư cách lực lượng sản xuất quan trọng hàng đầu, vừa với tư cách là chủ thể sáng tạo nên lịch sử xã hội thông qua các hoạt động thực tiễn. Mà con người như vậy lại chỉ có thể là sản phẩm của một nền giáo dục toàn diện.

Trước đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định rằng, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải có những con người mới xã hội chủ nghĩa. Chính giáo dục góp phần xây dựng, bồi dưỡng những con người xã hội chủ nghĩa, những con người phát triển toàn diện – vừa có đức vừa có tài, vừa “hồng” vừa “chuyên”. Đến lượt mình, những con người có đầy đủ sức khỏe, tri thức và các năng lực, phẩm chất cần thiết lại là *nhân tố quyết định* quá trình lao động sản xuất, phát triển kinh tế. Điều đó cho thấy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa kinh tế và giáo dục, bao giờ giáo dục cũng được đặt vào vị trí trọng tâm, bởi Người quan niệm: Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, đặc biệt là từ khi đảm nhận cương vị người đứng đầu Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng giáo dục và tìm mọi biện pháp để thúc đẩy nền giáo dục của nước nhà phát triển, tạo

cơ sở vững chắc để phát triển kinh tế, phục vụ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục là biện pháp tích cực nhất, hiệu quả nhất giúp đào tạo và bồi dưỡng những con người có đạo đức mới với những phẩm chất, đức tính cơ bản: Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư – cái gốc của con người xã hội chủ nghĩa. Trong xã hội mới, con người tham gia các hoạt động kinh tế không phải theo nghĩa “bán sức lao động” để duy trì sự tồn tại của mình như dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, mà trước hết là lao động tự nguyện, coi lao động là vinh quang, là “quyền lợi và nghĩa vụ” của mình với tư cách người công dân, người chủ thực sự. Thông qua quá trình lao động, phát triển kinh tế, con người không tìm thấy những điều kiện để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, mà quan trọng hơn, còn đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng, xã hội. Vì vậy, để phát triển kinh tế người lao động không chỉ cần có sức khỏe và các kỹ năng, mà còn phải có đạo đức. Nếu không có đạo đức thì sẽ không thấy và thực hiện tốt trách nhiệm của mình, thậm chí còn làm tổn hại đến lợi ích chung do lãng phí, tham ô... Nhưng, đạo đức mới không phải là cái có sẵn, không phải từ trên trời rơi xuống, mà là kết quả của cả một quá trình giáo dục và tự giáo dục, rèn luyện bền bỉ hàng ngày của mỗi người.

Trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng xã hội chủ nghĩa là nhằm xóa bỏ chế độ người bóc lột người ở nước ta, đem lại cho nhân dân đời sống ấm no, hạnh phúc. Khi miền Bắc bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người khẳng định: “Nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài”⁷. Phát triển kinh tế là nhằm làm cho nhân dân ta *ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành*; đồng thời, đó là

con đường để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và là cơ sở để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Muốn phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động thì phải tiến hành công nghiệp hóa. Năng suất lao động là cơ sở, yếu tố quan trọng để tạo nên sự thay đổi theo hướng tích cực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trước hết là trong lĩnh vực kinh tế. Muốn tăng năng suất lao động phải coi trọng ứng dụng công nghệ, kiên quyết từ bỏ lối làm ăn lạc hậu. Do vậy, phải đẩy mạnh công tác nghiên cứu, phổ biến khoa học - kỹ thuật một cách có trọng điểm nhằm phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh. Mà muốn làm chủ được khoa học kỹ thuật thì con người phải trau dồi tri thức, không ngừng nâng cao trình độ văn hóa, *nghĩa là phải phát triển giáo dục*. Người dạy chúng ta rằng, muốn phát triển kinh tế cần phải cải tiến kỹ thuật, song “muốn cải tiến kỹ thuật phải biết kỹ thuật. Muốn cải tiến tổ chức lao động cũng phải biết phương pháp tổ chức và có kinh nghiệm tổ chức... Cho nên phải “*học, học nữa, học mãi*” như V.I.Lênin đã dạy”⁸; rằng, “Phải tạo mọi điều kiện cho nhân dân lao động có thể nắm được những hiểu biết khoa học – kỹ thuật, ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển. Chỉ có như thế, chúng ta mới xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội”⁹. Đó là một biểu hiện khác về *vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ* của giáo dục đối với kinh tế.

Bên cạnh đó, giáo dục còn góp phần bồi dưỡng, phát triển về *mặt thể chất* cho con người, đặc biệt là thế hệ trẻ. Từ chỗ quan niệm rằng, mỗi một người dân yếu ớt tức là cả nước yếu ớt, mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là cả nước mạnh khỏe, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Việc giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, phát triển kinh tế, thực hiện đời sống mới... tất cả đều cần có sức khỏe mới thành công. Xét riêng về phương diện phát triển kinh tế, người lao động phải có sức khỏe, đó là một trong những tiền đề quan trọng cho sự lao động, sáng tạo.

Một trong những nội dung quan trọng của giáo dục, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ, đó là giáo dục cho con người tình yêu

thiên nhiên, làm cho họ nhận thức được mối quan hệ mật thiết giữa con người với giới tự nhiên. Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với việc phát triển kinh tế. Bởi lẽ, tự nhiên không chỉ là môi trường sống của con người và vạn vật, mà còn là đối tượng để con người tác động vào đó, tạo ra của cải vật chất cho bản thân và cho xã hội. Nếu con người khai thác tự nhiên một cách bừa bãi, không có ý thức bảo vệ và gìn giữ tự nhiên thì sẽ gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế, đồng thời đe dọa trực tiếp đến sự tồn tại, phát triển của con người và xã hội. Xuất phát từ những nhận thức sâu sắc về vai trò của tự nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải giáo dục tất cả mọi người, mọi ngành tích cực tham gia gìn giữ và bảo vệ tự nhiên, coi đó là *kế lâu dài* để phát triển kinh tế, duy trì sự tồn tại, phát triển của con người và xã hội loài người trong hiện tại cũng như trong tương lai. Đặc biệt, Người đã đề xuất *Tết trồng cây* - một “sáng kiến vĩ đại” đem lại những nguồn lợi to lớn cả về vật chất lẫn tinh thần cho đất nước và nhân dân. Từ đó đến nay, Tết trồng cây đã thực sự trở thành một phong trào quần chúng rộng khắp, một tập quán tốt đẹp của nhân dân ta. Xét từ góc độ sinh thái học hiện đại cũng như quan điểm phát triển kinh tế nhanh và bền vững, *Tết trồng cây* thực sự là một giá trị văn hóa sinh thái nhân văn của dân tộc Việt Nam. Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục con người tình yêu thiên nhiên, chung sống hài hòa với tự nhiên..., thể hiện một tầm nhìn sâu rộng, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi nhân loại đang phải đối mặt với những vấn đề môi sinh nghiêm trọng.

Hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân Việt Nam đang tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh đó, có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa kinh tế và giáo dục vẫn còn nguyên giá trị và có ý nghĩa thiết thực giúp chúng ta hiện thực hóa từng bước vững chắc mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”♦

. Hồ Chí Minh, 2000. *Toàn tập*, Nxb.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, t.8, tr.137-138.

² Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t. 8, tr.494.

³ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.637.

⁴ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.273

⁵ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.81.

⁶ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.184

⁷ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.13.

⁸ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.103.

⁹ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.313

⁷ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.13.

⁸ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.103.

⁹ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.10, tr.313